

Số: 295/2017/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 02 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Hồng Lưu M, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số 113 đường T, khu phố R, phường Q, Tp. G, tỉnh Kiên Giang.

* Bị đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 113 đường T, khu phố R, phường Q, Tp. G, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 212; khoản 1, 2 Điều 213; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 90, Điều 92, Điều 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồng Lưu M và chị Phạm Thị D.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồng Lưu M và chị Phạm Thị D thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.
 - Về quan hệ con chung: Anh M và chị D nhất thỏa thuận giao 02 người con chung tên Hồng Mai H, sinh ngày 18/4/2004 và Hồng Thành P, sinh ngày 11/10/2012

cho anh Hồng Lưu M nuôi dưỡng. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị D được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung vợ chồng: Anh M và chị D thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung vợ chồng: Anh M và chị D thống nhất xác định không có.

- Về án phí: Do tại phiên hòa giải anh M và chị D thuận tình ly hôn nên án phí phải chịu là 150.000 đồng (anh M và chị D mỗi người phải nộp 75.000 đồng), anh M tự nguyện nộp thay cho chị D 75.000 đồng nên số tiền án phí HNGĐ anh M phải chịu là 150.000 đồng; được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng chị Nhung đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009316 ngày 18/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; nên anh M được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TRẦN THU IN